

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B4**
Mã MH/MĐ: **MH02190**
Tên MH/MĐ: **Pháp luật chuyên ngành kế toán**
Số TC: **2**

Năm học: **23-24**

Học kỳ: **01**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MB		
1	2353403023656	Nguyễn Minh	Dương	01/09/2007			8	7	6.0	7.0				3.0	10.0	8.7
2	2353403023658	Trần Đăng	Khôi	24/10/2008			9	8	6.0	8.0				4.5	10.0	9.0
3	2353403023659	Huỳnh Thị Thúy	Nga	12/11/2008			8	7	8.0	8.0				0.0	9.5	8.8
4	2353403023660	Nguyễn Thị Kim	Ngân	18/02/2008			6	5	7.0	5.0				0.0	9.5	8.0
5	2353403023661	Phan Thị Kim	Ngân	29/11/2007			7	5	8.0	6.0				9.5		8.4
6	2353403023663	Trần Thị Bích	Ngọc	30/11/2008			8	6	7.0	9.0				10.0		9.1
7	2353403023664	Phan Thị Kim	Nguyên	18/10/2008			8	6	6.0	8.0				9.0		8.2
8	2353403023665	Nguyễn Thiện	Nhân	19/12/2008			8	7	6.0	7.0				5.5		6.0
9	2353403023666	Huỳnh Thị Yển	Nhi	09/12/2008			9	7	6.0	8.0				6.5		6.8
10	2353403023667	Mai Thị Ánh	Như	22/09/2008			8	7	8.0	8.0				9.8		9.0
11	2353403023669	Nguyễn Thị Ngọc	Quý	10/12/2008			6	6	7.0	8.0				6.0		6.4
12	2353403023671	Mai Hồng Nhật	Tân	30/11/2008			7	6	7.0	8.0				8.0		7.7
13	2353403023672	Nguyễn Thanh	Thảo	23/05/2008			8	7	8.0	7.0				7.5		7.5
14	2353403023673	Thái Thị Phương	Thảo	15/06/2008			7	6	8.0	8.0				10.0		9.0
15	2353403023675	Lê Võ Thi	Thơ	21/08/2008			8	7	7.0	9.0				0.0	0.0	3.1
16	2353403023676	Lê Anh	Thư	02/08/2008			8	7	7.0	9.0				9.5		8.8
17	2353403025255	Phan Thị Ngọc	Lam	28/09/2008			8	7	8.0	8.0				9.5		8.8

Châu Đốc, ngày 15 tháng 3 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lê Minh Sơn